9. THUYẾT PHÁP QUÁ NĂM LỜI [53]

A. DUYÊN KHỞI

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Tôn giả Ca-lưu-đà-di, vào lúc thích hợp, khoác y, bưng bát, đến nhà một trưởng giả. Trước mặt bà mẹ chồng, ông ghé bên tai nói pháp cho con dâu. Bà mẹ chồng thấy vậy liền hỏi cô dâu:

- Vừa rồi Tỳ-kheo nói gì vậy?

Cô dâu trả lời:

- Tỳ-kheo nói pháp cho con nghe.

Bà mẹ chồng nói với cô dâu:

- Nếu nói pháp thì phải nói lớn cho chúng ta cùng nghe. Sao lại ghé bên tai nói cho một mình cô nghe thôi?

Cô dâu nói:

- Vừa rồi Tỳ-kheo nói như chuyện anh em không có gì khác. Đâu có điều gì là lỗi!

Lúc ấy, Tỳ-kheo khất thực nghe được, liền quở trách Ca-lưu-đà-di,

- Sao Tôn giả lại ghé tai nói pháp cho cô dâu trước mặt bà mẹ chồng?

Khi ấy, Tỳ-kheo khất thực xong trở về trong Tăng-già-lam, đem nhân duyên này nói đầy đủ cho các Tỳ-kheo nghe, trong số đó có vị thiểu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tàm quý, cơ hiềm Ca-lưu-đà-di: Sao lại ghé tai nói pháp cho cô dâu trước mặt bà mẹ chồng?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đảnh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, biết mà ngài cố ý hỏi Ca-lưu-đà-di:

- Thật sự ông có ghé tai nói pháp cho cô dâu trước mặt bà mẹ

5>. Ngũ phần 6, Ba-dật-đề 4; Tăng kỳ l>, Thập tụng, Căn bản, Ba-dật-đề 5; Pali, Pâc. 7 Dhammadesanasikhà.

chồng?

Thưa:

- Có thật như vậy.

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Ca-lưu-đà-di:

- Việc ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Sao lại ghé tai nói pháp cho cô dâu trước mặt bà mẹ chồng?

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Ca-lưu-đà-di rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Ca-lưu-đà-di này là người si, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vầy:

Tỳ-kheo nào, nói pháp cho người nữ, Ba-dật-đề.

Thế Tôn vì Tỳ-kheo kiết giới như vậy.

Bấy giờ, có người nữ thỉnh cầu các vị Tỳ-kheo:

- Cúi xin chư tôn vì chúng con nói pháp.

Lúc ấy các Tỳ-kheo đều có tâm dè dặt về việc Thế Tôn chế giới, Tỳ-kheo không được nói pháp cho người nữ.

Các Tỳ-kheo đem nhân duyên này bạch lên Đức Thế Tôn một cách đầy đủ. Đức Thế Tôn bảo:

- Từ nay trở đi, cho phép các Tỳ-kheo nói pháp cho người nữ năm, sáu lời.

Từ nay về sau nên nói giới như vầy:

Tỳ-kheo nào, nói pháp cho người nữ nghe quá năm, sáu lời, Ba-dật-đề.

Thế Tôn vì Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Tỳ-kheo lại có tâm dè dặt, vì không có mặt người nam có hiểu biết nên thôi, không nói pháp cho người nữ. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau, nếu có mặt người nam có trí, cho phép nói pháp cho người nữ quá năm, sáu lời.

Từ nay về sau nên nói giới như vầy:

Tỳ-kheo nào, nói pháp cho người nữ quá năm, sáu lời, trừ có mặt người nam có hiểu biết, Ba-dật-đề.

Khi ấy có các người nữ thỉnh các Tỳ-kheo:

- Bạch đại đức, xin ngài trao năm giới cho con.

Các Tỳ-kheo có tâm dè dặt vì không có mặt người nam có hiểu biết, nên không trao năm giới cho người nữ. Đức Phật dạy:

- Từ nay về sau cho phép không có mặt người nam có hiểu biết vẫn được trao năm giới cho người nữ.

Bấy giờ, có người nữ thỉnh các Tỳ-kheo:

- Đại đức vì con nói pháp năm giới.

Bấy giờ, không có mặt người nam có hiểu biết, Tỳ-kheo có tâm dè dặt, không nói pháp năm giới cho người nữ. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau, cho phép các Tỳ-kheo, không có mặt người nam có hiểu biết, được nói pháp năm giới cho người nữ.

Khi ấy, các người nữ muốn thọ pháp bát quan trai, các Tỳ-kheo có tâm dè dặt, vì không có mặt người nam có hiểu biết, nên không dám cho thọ thực pháp. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo không có mặt người nam có hiểu biết, được trao pháp bát quan trai cho người nữ.

Khi ấy, các người nữ thỉnh các Tỳ-kheo:

- Đại đức vì con nói pháp bát quan trai.

Khi ấy không có mặt người nam có hiểu biết, Tỳ-kheo có tâm dè dặt, không nói pháp bát quan trai. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo, không có mặt người nam có hiểu biết, được nói pháp bát quan trai cho người nữ.

Lúc ấy các người nữ bạch các Tỳ-kheo:

- Đại đức, chúng con nghe pháp bát thánh đạo.

Khi ấy không có mặt người nam có hiểu biết, Tỳ-kheo có tâm dè dặt, không nói pháp bát thánh đạo. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo, không có mặt người nam có hiểu biết, được nói pháp bát thánh đạo cho người nữ.

Khi ấy có các người nữ bạch với các Tỳ-kheo:

- Đại đức, xin ngài vì con nói mười pháp bất thiện.

Khi ấy không có mặt người nam có hiểu biết, Tỳ-kheo có tâm dè dặt, không nói pháp mười bất thiện. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo, không có mặt người nam có hiểu biết, được nói pháp mười bất thiện cho người nữ.

Khi ấy có các người nữ bạch các Tỳ-kheo:

- Đại đức, vì chúng con nói mười pháp thiện.

Khi ấy không có mặt người nam có hiểu biết, Tỳ-kheo có tâm dè dặt, không nói mười pháp thiện. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo, không có mặt người nam có hiểu biết, được nói mười pháp thiện cho người nữ.

Khi ấy có những người nữ đến vấn nghĩa các Tỳ-kheo. Tỳ-kheo có tâm dè dặt, không nói pháp mười bất thiện. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo, không có mặt người nam có hiểu biết, các Tỳ-kheo được trả lời sự vấn nghĩa của người nữ. Nếu họ không hiểu nên vì họ nói rộng ra.

Từ nay về sau, muốn nói giới nên nói như vầy:

Tỳ-kheo nào, nói pháp cho người nữ quá năm, sáu lời, trừ có mặt người nam có hiểu biết, Ba-dật-đề.

B. GIỚI TƯỚNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Người nữ: Nghĩa cũng như trên

Năm lời: Sắc vô ngã; thọ, tưởng, hành, thức vô ngã.

Sáu lời: Mắt vô thường; tai, mũi, lưỡi, thân, ý vô thường.

Người nam có hiểu biết: Hiểu rõ việc thô ác hay không thô ác.

Tỳ-kheo nói pháp cho người nữ quá năm sáu lời, trừ có mặt người nam có trí, nói rõ ràng phạm Ba-dật-đề, không rõ ràng phạm Đột-kiết-la.

Đối với thiếu nữ, A-tu-la nữ, long nữ, Dạ-xoa nữ, Càn-thát-bà nữ, Ngạ quỷ nữ, Súc sanh cái có thể biến hóa, vì chúng nói pháp quá năm sáu lời, rõ ràng hay không đều phạm Đột-kiết-la.

Trong loài súc sanh, loài không thể biến hóa, vì chúng nó nói quá năm sáu lời đều phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Ba-dật-đề. Thức xoa ma na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Chỉ nói năm sáu lời, nếu nói quá mà có mặt người nam có hiểu biết. Không có mặt người nam có hiểu biết mà trao năm giới cho Ưu-bà-di, nói pháp năm giới, trao pháp bát quan trai, nói pháp bát quan trai, nói bát chánh đạo, nói pháp thập bất thiện, và người nữ vấn nghĩa, không có mặt người nam có hiểu biết vẫn được trả lời. Nếu họ không hiểu được, vì họ nói rộng ra. Hoặc nói đùa giỡn, nói vội vàng, nói một mình, nói trong mộng, muốn nói việc này lại nói việc khác. Tất cả đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.